

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THƯỜNG TÍN
THÀNH PHỐ H NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2023/HSST
Ngày: 05/12/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN, THÀNH PHỐ H NỘI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đăng Bôi
2. Bà Nguyễn Thị Trang

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị T2 Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, Thành phố H Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng T2 Hằng -Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, H Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 129/2023/TLST-HS ngày 02/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 133/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Vũ Đức C- Sinh năm 2000, tại H Nội; Nơi thường trú: tiểu khu Đông Đ, thị trấn Phú X, huyện Phú X, Thành phố H Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Hữu H và bà Vũ Thị T; chưa có vợ con, là con thứ hai trong gia đình có ba chị em; Tiền án, tiền sự: không. Về nhân thân: Ngày 16/11/2023 bị TAND huyện T Oai, thành phố H Nội xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án chưa có hiệu lực pháp luật) (Theo danh chỉ bản số 382 do công an huyện Thường Tín lập ngày 05/10/2023); Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Phạm Tuấn A, sinh năm 1991 (có đơn xét xử vắng mặt).

Trú tại: thôn Quất L, xã Quất Đ, huyện Thường Tín, Thành phố H Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Anh Trần Sơn T, sinh năm 1994 (*có đơn xét xử vắng mặt*); Trú tại: tiểu khu Phú T1, thị trấn Phú M, huyện Phú X, Thành phố H Nội.

2/ Bà Vũ Thị T1, sinh năm 1973 (*có mặt*); Trú tại: tiểu khu Đông Đ, thị trấn Phú X, huyện Phú X, Thành phố H Nội.

3/ Chị Vũ Minh T2, sinh năm 1996 (*có mặt*); Trú tại: thôn Ngải Khê, xã Tân Dân, huyện Phú X, Thành phố H Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 22/8/2023, Vũ Đức C điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 29Y7-264.07 đi từ khu công nghiệp Hà Bình P, huyện Thường Tín về nhà ở tại thị trấn Phú X. Trên đường đi C nảy sinh ý định tìm cửa hàng mua bán điện thoại để trộm cắp tài sản lấy tiền tiêu xài. C lấy băng dính màu đen che lấp số 7 ở đuôi biển kiểm soát của xe máy rồi đi vào cửa hàng điện thoại “Tuấn Anh MOBILE” ở thôn Quất Đ, huyện Thường Tín, Thành phố H Nội. C gặp anh Phạm Tuấn A là chủ cửa Hàng điện thoại vờ hỏi mua 01 điện thoại Iphone XSmax. Anh Tuấn A lấy cho C 01 điện thoại Iphone XSMax màu đen, bản 64 GB, IMEI 1: 353110102253069, IMEI 2: 353110102288453 để xem. Trong lúc xem và kiểm tra điện thoại, C quan sát thấy anh Tuấn A đi vào và ngồi trong quầy sửa chữa điện thoại. Lợi dụng lúc anh Tuấn A không để ý, C liền cất điện thoại vào túi quần rồi nhanh chóng đi ra xe mô tô bỏ chạy. Anh Tuấn A phát hiện đuổi theo nhưng không đuổi kịp. Sau khi lấy được điện thoại, C đi đến quán điện thoại “Sơn T MOBILE” ở địa chỉ: 121 tiểu khu Phú T1, thị trấn Phú M, huyện Phú X, Thành phố H Nội gặp anh Trần Sơn T bán điện thoại vừa trộm cắp được. Anh T kiểm tra điện thoại, thấy điện thoại không có mật khẩu màn hình, không có Icloud nên anh T hỏi “*có phải điện thoại của em không, cần gấp tiền à mà bán thế*”. C trả lời “*Vâng*”. Anh T trả giá 4.500.000 đồng, C đồng ý bán, số tiền bán được điện thoại C đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 25/8/2023, anh Phạm Tuấn A có đơn trình báo đến Công an xã Quất Đ đề nghị giải quyết vụ việc. Ngày 04/9/2023, Vũ Đức C đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Tín và khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tang vật thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax màu đen, bản 64 GB, IMEI 1: 353110102253069, IMEI 2: 353110102288453 thu giữ của anh Trần Sơn T, 01 USB màu tím bên trong chứa dữ liệu các đoạn video ghi lại hình ảnh vụ việc tại cửa hàng điện thoại “Tuấn Anh MOBILE”.

Tại bản kết luận định giá số 52/KL-HĐĐG ngày 15/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thường Tín kết luận: 01 điện thoại Iphone XSMax màu đen, bản 64 GB, IMEI 1: 353110102253069, IMEI 2: 353110102288453, được mua lại từ tháng 8 năm 2023, đã qua sử dụng, có giá 8.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 126/CT-VKSTT ngày 01/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín truy tố Vũ Đức C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

*Bị cáo: khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận bản cáo trạng truy tố đúng hành vi bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

*Bà T, chị T2: không có yêu cầu đề nghị gì đối với chiếc xe Honda Wave, BKS: 29Y7-264.07.

*Đại diện VKSND huyện Thường Tín giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

+Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38- Bộ luật Hình sự năm 2015 và đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

+Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về trách nhiệm dân sự: bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và đã được bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả nên không yêu cầu Tòa án xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 22/8/2023, tại cửa hàng điện thoại “Tuấn Anh MOBILE” của anh Phạm Tuấn A thuộc thôn Quất Đ, xã Quất Đ, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản Vũ Đức C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 1 điện thoại Iphone XSMax màu đen, bản 64 GB, IMEI 1: 353110102253069, IMEI 2: 353110102288453 của anh Phạm Tuấn A. Theo kết luận định giá tài sản, giá trị điện thoại là: 8.000.000 đồng. Như vậy, hành vi của Vũ Đức C đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173- Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Như vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy: Mặc dù bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng tuy nhiên ngày 16/11/2023, bị cáo bị TAND huyện T Oai, Thành phố Hà Nội kết án 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu. Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Đối với bản án số 100/2023/HSST ngày 16/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện T Oai, Thành phố Hà Nội do bản án chưa có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử không tổng hợp hình phạt chung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Phạm Tuấn A đã nhận lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax, màu đen và không có yêu cầu đề nghị gì. Anh Trần Sơn T đã được bị cáo bồi thường 4.500.000 đồng và không yêu cầu gì khác. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm dân sự trong vụ án.

[7] Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 29Y7-264.07 C sử dụng làm phương tiện trộm cắp tài sản, qua xác minh là tài sản của chị Vũ Minh T2 (chị gái của C). Xe mô tô trên chị T2 cho bà Vũ Thị T sử dụng. Bà T không biết C sử dụng xe thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho chị T2, bà T là có căn cứ.

[8] Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 - Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333- Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Về tội danh: Tuyên bố Vũ Đức C phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2. Về hình phạt: Xử phạt Vũ Đức C 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã nhận lại tài sản, được bồi thường và không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự nên không xem xét.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 – Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Vũ Đức C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333- Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại là anh Phạm Tuấn A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

6. Về việc thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định của tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân TP H Nội;
- VKSND TP H Nội;
- VKSND huyện Thường Tín, TP H Nội;
- Công an huyện Thường Tín, TP H Nội;
- Cơ quan THA hình sự huyện Thường Tín, TP H Nội;
- Chi cục THA dân sự huyện Thường Tín, TP H Nội;
- Lưu HSVA, VP.

Trần Thị Thu Hiền

